

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST

Ngày: 27-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quý Đông

2. Ông Nguyễn Tuấn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn S, sinh năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 06, xã V, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1959; Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1984 và 01 con, sinh năm 2012;

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Có 04 tiền sự.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 16/8/2022, Công an xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng xử phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 24/8/2022, Công an xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định số 02/QĐ-XPTT ngày 06/9/2022, UBND xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 06/9/2022.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 308/QĐ-XPHC ngày 31/10/2022, Công an huyện Đoan Hùng xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chưa nộp phạt.

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST ngày 14/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 30 tháng tù về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 14/9/2020.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vân Đồn, huyện Đoàn Hùng. Có mặt

2. Đào Văn D, sinh năm 1982, tại huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 09, xã V, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Ng, sinh năm 1957 và bà Đinh Thị Th, sinh năm 1961; Có vợ là Trần Thị Tuyết Ng, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2006.

- Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Tại Bản án số 58/2019/HS-ST ngày 16/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Bản án số 69/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2019/QĐ-CA ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng tổng hợp hình phạt của Bản án số 58/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 và Bản án số 69/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, buộc Đào Văn D phải chấp hành 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16/10/2019. Chấp hành xong toàn bộ 02 bản án trên ngày 16/6/2021.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 15/02/2008, Công an huyện Đoàn Hùng xử phạt 300.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC ngày 19/8/2019, Công an huyện Phù Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vân Đồn, huyện Đoàn Hùng. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn S:*

Bà Bùi Thu H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Bị hại:* Chị Nông Thị S, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu 06, xã V, huyện Đ, tỉnh P. Có mặt

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Khu 09, xã V, huyện Đ, tỉnh P. Có mặt

- Anh Đỗ Châu T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn K, xã Hc, huyện S, tỉnh T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn S và Đào Văn D là người cùng xã không có việc làm và đều đã

nhều lần bị Cơ quan có thẩm quyền xử lý về các hành vi vi phạm pháp luật. Khoảng 15 giờ ngày 17/11/2022, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 21E1-058.07 đến nhà Đỗ Văn S ở khu 6 xã V chơi. Tại đây, S rủ D cùng nhau đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Sau đó S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1-058.07 chở D đi lên sân nhà chị Nông Thị S ở cùng khu. Cả hai quan sát thấy cửa nhà khóa, xung quanh không có người, S đưa D ra giếng nước nơi đặt máy bơm rồi quay lên sân đứng cạnh giới. D dùng tay tháo đầu nối dây bơm và ống hút từ máy bơm ra, dùng tay bê máy bơm đặt lên yên xe mô tô. D ngồi sau ôm máy bơm còn S sáng điều khiển xe mô tô đi qua cầu Kim Xuyên khoảng 100m thì vào cửa hàng mua sắt vụn của anh Đỗ Châu T, sinh năm 1978 ở thôn K, xã H, huyện S, tỉnh T để bán. S nói với anh T đây là máy bơm cũ của gia đình và bán được 200.000 đồng. Số tiền này cả hai cùng nhau chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc máy bơm là vật chứng của vụ án do anh Đỗ Châu T khai hàng ngày sau khi thu mua sắt vụn anh T đã bán lại luôn. Anh T cũng không nhớ và không xác định được có mua máy bơm của S không vì trong ngày thu mua nhiều phế liệu.

Cơ quan điều tra thu thập các tài liệu làm căn cứ yêu cầu định giá tài sản là chiếc máy bơm của gia đình chị S.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐDGTS ngày 05/01/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận:

“01 máy bơm nước nhãn hiệu Forerun, màu xanh, công suất 750W-220V do Trung Quốc sản xuất năm 2021 đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng”.

Mặc dù tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng Đỗ Văn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính, Đào Văn D có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của Đỗ Văn S và Đào Văn D đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn S và Đào Văn D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn S và Đào Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo đã bồi thường cho chị

Nông Thị S trị giá chiếc máy bơm nước là 2.500.000đ.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Đinh Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 21E1 – 058.07

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự cho bị cáo Đỗ Văn S do thuộc hộ cận nghèo. Bị cáo Đào Văn D phải nộp theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn S nhất trí quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, tại nhà chị Nông Thị S ở khu 6, xã V, huyện Đ, tỉnh P, Đỗ Văn S và Đào Văn D đã trộm cắp 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Forerun của gia đình chị S. Tài sản trộm cắp trị giá 1.500.000 đồng. Mặc dù tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng Đỗ Văn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính, Đào Văn D có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nên hành vi của Đỗ Văn S và Đào Văn D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt của Đỗ Văn S được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, của Đào Văn D được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa

án tích mà còn vi phạm”.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Sáng là người khởi xướng, chủ mưu, bị cáo Dũng là người thực hành tích cực. Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình trị an và lo lắng cho người dân. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Văn S và bị cáo Đào Văn D đều là người có nhân thân xấu.

Bị cáo Đỗ Văn S đã từng bị xét xử chấp hành án phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo Đào Văn D có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, đồng thời cũng đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn D có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo Đỗ Văn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính, nhưng đây là các tình tiết định tội nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có chức vụ và không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho chị Nông Thị S trị giá chiếc máy bơm nước là 2.500.000đ, chị Sinh không đề nghị gì khác, cần xác nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 21E1 – 058.07 của bà Đinh Thị Th, bị cáo Đào Văn D sử dụng đi trộm cắp tài sản, nhưng bà Th không biết việc phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bà Th.

[8]. Đối với anh Đỗ Châu T là người mua chiếc máy bơm do các bị cáo trộm cắp nhưng anh T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn S thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí. Bị cáo Đào Văn D phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn S; Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Văn D; Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn S và Đào Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận các bị cáo Đỗ Văn S và Đào Văn D đã bồi thường cho chị Nông Thị Sinh trị giá chiếc máy bơm nước là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Đinh Thị Th 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng – xám – bạc, biển số 21E1 – 058.07, số khung 5223CY616790, số máy C52E-5041899, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn S. Buộc bị cáo Đào Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bị hại và bà Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Vân Đồn;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Lê Vũ Thường